

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN TÂN HỒ
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**
Bản án số:/202./HS-ST
Ngày: 27-.-202.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH
N- ỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN HỒ, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Vân Anh
Các hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Ngọc Quý
Ông Trần Xuân Thường

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Quốc . – Thư ký Tòa án

- Đại diện VKSND quận Tân Hồ tham gia phiên tòa:

Ông Nguyễn Bá Thành – Kiểm sát viên

Ngày. 27 tháng . năm 202. tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Tân Hồ, Thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: .2/202./HSST ngày. 07./202. theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: .1/202./QĐXXST-HS ngày. 1./202., đối với bị cáo:

Phạm Văn V, sinh năm 1992 tại Tu. Q; Nơi ĐKNKTT: . Q. . Ngu., hu.ện C H, tỉnh Tu. Q; Chỗ ở: Xưởng sản xuất nhựa thuộc khu đất .%, cánh đồng . P, phường P La, quận Hà Đông, TP Hà Nội; Nghề nghiệp: lao động tự do; Trình độ giáo dục phổ thông: 12/12; dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phạm Đình . và bà Nguyễn Thị L; Vợ: Vũ Thị Tu.; Có 02 con, con lớn sinh năm 201., con nhỏ sinh năm 2022; Theo Danh chỉ bản số 0.9, Công an quận Tân Hồ lập ngày. 17/01/202.; *Tiền án, tiền sự:* Không; *Nhân thân:* Bản án số 17/201./HSST ngày. 0./8/201. TAND tỉnh Tu. Q xử phạt 0. tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội *Đánh bạc*, đã được xóa án tích. Bị cáo bị bắt quả tang ngày. 09/01/202., bị tạm giữ, tạm giam từ ngày. 09/01/202. đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số I công an TP Hà Nội, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 0. giờ .0 phút ngày. 09/01/202., tổ công tác công an phường Xuân La đang làm nhiệm vụ, đã phát hiện một nam thanh niên tại khu vực đầu ngõ .9 Xuân La, phường Xuân La, quận Tân Hồ, Hà Nội có biểu hiện nghi vấn nên đã . hành kiểm tra hành chính. Qua kiểm tra nam thanh niên trên tự khai tên Phạm Văn V và tự ng.ện giao nộp cho tổ kiểm tra 01 túi nilong bên trong chứa 01 viên nén màu hồng hình tam giác, 01 viên nén màu tím hình chữ nhật, 01 túi nilong bên trong chứa tinh thể màu trắng và khai nhận đó là ma túy. của V mua về mục đích để sử dụng cho bản thân. Tổ công tác đã lập biên bản đưa V cùng tang vật về trụ sở công an để làm rõ.

Tại cơ quan điều tra Phạm Văn V khai: Khoảng 02h00' ngày. 09/01/202., V lên mạng xã hội zalo và quen với một người phụ nữ có tài khoản *Ngọc Mai* qua nhắn tin, Mai rủ V mua ma túy. đem đến Xuân La sử dụng cùng nhau, V đồng ý. Sau đó V bắt taxi đến khu vực Trần Xá, . Phong, Bắc Ninh gặp và mua của một người đàn ông

không quen biết 02 viên thuốc lắc và 1 chi ketamin với giá 2.200.000đồng. Sau khi mua được ma túy., V bắt taxi đến nơi hẹn gặp “Ngọc Mai”. Khi đang đợi Mai ở đầu ngõ .9 Xuân La, phường Xuân La, quận Tây Hồ, Hà Nội thì bị tổ công tác kiểm tra hành chính, V đã tự nguyện lấy số ma túy. vừa mua được giao nộp cho tổ công tác.

Vật chứng thu giữ của Phạm Văn V: 01 túi nilong bên trong chứa 01 viên nén màu hồng hình tam giác và 01 viên nén màu tím hình chữ nhật; 01 túi nilong bên trong chứa tinh thể màu trắng; 01 điện thoại di động OPPO màu đen đã qua sử dụng.

Khám xét khẩn cấp nơi ở của V nhưng không phát hiện thu giữ gì.

Tại bản kết luận giám định số .8./KL-KTHS ngày. 1./01/202. của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội kết luận: 01 túi nilong bên trong có:

01 viên nén màu hồng hình tam giác là ma túy. loại MDMA, khối lượng 0,7.gam; 01 viên nén màu tím hình chữ nhật là ma túy. loại MDMA, khối lượng 0,...gam; Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilong là ma túy. loại Ketamine, khối lượng 0,02gam.

Đối với người đàn ông đã bán ma túy. cho V, V khai không biết họ tên, địa chỉ (chỉ biết người nà. sử dụng số điện thoại 08.70.1.09). CQĐT đã . hành thu giữ thư tín, điện tín đối với số điện thoại trên, kết quả: Chủ đăng ký thuê bao là Công t. TNHH Thương mại tin học . . . Xác minh tại Công t. TNHH Thương mại tin học . . , kết quả hiện công t. không dùng số thuê bao trên, CQĐT không xác định được đối tượng đã bán ma túy. cho V nên không có căn cứ xử lý.

Đối với đối tượng Ngọc Mai nhận tin rủ V mua ma túy. sử dụng chung, V khai không rõ lai lịch, chỉ l lạc qua mạng xã hội zalo. CQĐT đã rà soát khu vực ngõ .9 Xuân La, phường Xuân La, quận Tây Hồ, Hà Nội nhưng không xác định được Ngọc Mai nên không có căn cứ xử lý.

Đối với 01 ĐTDĐ thu giữ của bị cáo, bị cáo là tài sản cá nhân do lao động mà có, bị cáo có sử dụng để l lạc với đối tượng rủ đi sử dụng ma túy. và đối tượng bán ma túy. cho bị cáo.

Cáo trạng số ../CT-VKS ngày. 0../202. của VKSND quận Tây Hồ đã tru. tố Phạm Văn V về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy.” theo điểm i khoản 1 Điều 2.9 Bộ luật hình sự.

Đại diện VKSND quận Tây Hồ luận tội: Kết luận Phạm Văn V phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy.”. Đề nghị HĐXX áp dụng điểm i khoản 1 Điều 2.9; điểm s khoản 1 Điều .1, Điều .8 BLHS; Điều 10. BLTTHS; Nghị qu.ết .2. về án lệ phí Tòa án. Xử phạt bị cáo từ 2. (hai mươi sáu) đến .0 (ba mươi) tháng tù. Không áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo. Tịch thu tiêu hủy. toàn bộ số ma túy. thu giữ của bị cáo. Tịch thu sung quỹ nhà nước 01 ĐTDĐ. Bị cáo phải nộp án phí và có qu.ền kháng cáo bản án theo qu. định của pháp luật.

Bị cáo nói lời sau cùng trước khi nghị án: Bị cáo biết hành vi của bị cáo là sai, vi phạm pháp luật, đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận định như sau:

[1] Về hành vi, qu.ết định tố tụng của CQĐT Công an quận Tây Hồ, Điều tra viên, VKSND quận Tây Hồ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, tru. tố đã thực hiện đúng về thẩm qu.ền, trình tự thủ tục qu. định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến gì về qu.ết định của cơ quan . hành tố tụng, người . hành tố tụng.

Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan . hành tố tụng, người . hành tố tụng thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại CQĐT và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận:

Hồi 0. giờ .0 phút ngày. 09/01/202., tổ công tác công an phường Xuân La đang làm nhiệm vụ, đã phát hiện, bắt quả tang Phạm Văn V đang có hành vi tàng trữ trái phép: *01 túi nilong bên trong có: 01 viên nén màu hồng hình tam giác là ma túy. loại MDMA, khối lượng 0,7gam. 01 viên nén màu tím hình chữ nhật là ma túy. loại MDMA, khối lượng 0,...gam. Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilong là ma túy. loại Ketamine, khối lượng 0,02gam.*

Cáo trạng số ../CT-VKS ngày. 0../202. của VKSND quận Tân. Hồ đã tru. tố Phạm Văn V về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy.” theo điểm i khoản 1 Điều 2.9 Bộ luật hình sự là có căn cứ.

[.] Về tính chất của hành vi, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của các bị cáo: HĐXX xét thấy.:

Hành vi của bị cáo là ngu. hiểm cho xã hội, xâm phạm đến qu. định của Nhà nước về quản lý các chất ma túy., gâ. mất trật tự trị an, làm gia tăng tệ nạn và các tội phạm về ma túy., gâ. ảnh hưởng đến sự phát triển lành mạnh của con người và là một trong những ngu. nhân gâ. ra tội phạm khác, bị cáo nhận thức được tác hại của ma túy. nhưng vẫn cố tình thực hiện. Bị cáo có nhân thân xấu: Tại bản án số 17/201./HSST ngày. 0./8/201. TAND tỉnh Tân. Q xử phạt bị cáo 0. tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội *Đánh bạc*, đã được xóa án tích.

Do vậy. cần phải áp dụng mức hình phạt tương xứng, cách l. bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian đủ để giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

Về tình tiết tăng nặng: Không có.

Về tình tiết giảm nhẹ: Tại CQĐT và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được áp dụng qu. định tại điểm s khoản 1 Điều .1 BLHS.

[.] Về vật chứng vụ án: Tịch thu tiêu hủy. tang vật của vụ án gồm toàn bộ số ma túy. thu giữ của bị cáo. Tịch thu sung quỹ nhà nước 01 điện thoại di động thu giữ của bị cáo.

Bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền.

Bị cáo phải nộp án phí và có quyền kháng cáo bản án theo qu. định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QU.ẾT ĐỊNH:

Tu. bố bị cáo Phạm Văn V phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy.”.

Áp dụng điểm i khoản 1, khoản . Điều 2.9, điểm s khoản 1 Điều .1; Điều .8 Bộ luật hình sự năm 201. (sửa đổi bổ sung năm 2017); Các Điều 10., ..1, ... Bộ luật tố tụng hình sự năm 201.; Nghị quyết số .2./201./UBTVQH1. ngày. .0/12/201. của Ủ. ban thường vụ Quốc Hội qu. định về án phí, lệ phí Tòa án.

Xử phạt Phạm Văn V 28 (hai mươi tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày. 09/01/202..

Xử lý vật chứng (hiện đang lưu giữ tại Chi cục . hành án dân sự quận Tân. Hồ, biên bản giao nhận vật chứng ngày. 0../202.):

Tịch thu tiêu hủy.: Tang vật của vụ án gồm toàn bộ số ma túy. bị cáo tàng trữ được niêm phong trong: 01 bao niêm phong được dán kín có chữ ký của Phạm Văn V, giám định viên, cán bộ niêm phong và đóng dấu cơ quan công an.

Tịch thu sung quỹ nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu đen đã qua sử dụng.

Bị cáo phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 1. ngà. kể từ ngà. tu. án.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN-CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

